



TỈNH BẠC LIÊU

# Tài liệu

## SINH HOẠT CHI ĐOÀN THÁNG 3



BIÊN TẬP: BAN TUYÊN GIÁO TỈNH ĐOÀN BẠC LIÊU

# I. HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH

## Tình cảm của Bác Hồ đối với Thanh niên Việt Nam

Sinh thời, Bác Hồ luôn quan tâm đến thanh niên, học sinh, sinh viên. Trong Thư gửi thanh niên và nhi đồng toàn quốc nhân dịp Tết Nguyên đán năm 1946, Người viết: *“Một năm khởi đầu từ mùa xuân. Một đời khởi đầu từ tuổi trẻ. Tuổi trẻ là mùa xuân của xã hội”*. Bác đánh giá cao vai trò của thanh niên với tư cách là một lực lượng hăng hái trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc: *“Thanh niên sẽ làm chủ nước nhà. Phải học tập mãi, tiến bộ mãi, mới thật là thanh niên”* và *“Thanh niên ta rất hăng hái. Ta biết hợp lòng hăng hái đó lại và điu dắt đúng đắn thì thanh niên sẽ thành một lực lượng rất mạnh mẽ”*. Cách mạng Tháng Tám thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà ra đời. Trong thư gửi cho học sinh nhân ngày khai trường mùa thu năm 1945, Bác Hồ đã dạy: *“Từ giờ phút này trở đi, các cháu được hưởng một nền giáo dục hoàn toàn Việt Nam... Non sông Việt Nam có trở nên vẻ vang hay không, dân tộc Việt Nam có được vẻ vang sánh vai các cường quốc năm châu hay không chính là nhờ một phần lớn ở công học tập của các cháu”*.

Trong những ngày đêm ác liệt, bộn bề công việc lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp nhưng khi được tin học sinh Vũ Chí Thành, đội viên đội cảm tử quân, hy sinh ở Hà Nội ngày 20/12/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh liền viết thư chia buồn với bác sĩ Vũ Đình Tụng, cha của liệt sĩ với những lời cảm động và đầy khích lệ: *“Ngài biết rằng tôi không có gia đình, cũng không có con cái. Nước Việt Nam là gia đình của tôi. Tất cả thanh niên Việt Nam là con cháu của tôi. Mất một thanh niên thì hình như tôi đứt một đoạn ruột. Nhưng cháu và anh em thanh niên khác đừng cảm hy sinh để giữ gìn đất nước. Thế là họ đã làm rạng rỡ dân tộc, vẻ vang giống nòi. Họ chết cho Tổ quốc sống mãi: vật chất họ mất nhưng tinh thần họ vẫn luôn sống mãi với non sông Việt Nam...”*.

Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp thắng lợi, vừa mới trở về thủ đô Hà Nội, tuy bận trăm công nghìn việc, Bác Hồ vẫn theo dõi các hoạt động của tuổi trẻ và phong trào thanh niên, học sinh, sinh viên. Ngày 18/12/1954, Bác đã đến thăm các thầy, cô giáo và học sinh các trường Nguyễn Trãi, Trưng Vương, Chu Văn An. Tại đây, Bác đã khẳng định: *“Thanh niên là một bộ phận quan trọng của dân tộc. Dân tộc bị nô lệ thì thanh niên cũng bị nô lệ. Dân tộc được giải phóng thì thanh niên mới được tự do. Vì vậy, thanh niên phải hăng hái tham gia cuộc đấu tranh của dân tộc... Ngày nay ta đã được độc lập, tự do, thanh niên mới thật là người chủ tương lai của nước nhà. Muốn xứng đáng vai trò người chủ thì phải học tập”*.

Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II của Đoàn được triệu tập từ 25/10/1956 đến 4/11/1956 tại Hà Nội, Bác Hồ đã đến dự. Tại Đại hội, Người ân cần căn dặn đoàn viên, học sinh, sinh viên là: *“Muốn đoàn kết cùng cố và phát triển thì tất cả đoàn viên phải làm gương mẫu”*:



- *Phải giữ vững đạo đức cách mạng: phải khiêm tốn, cần cù hăng hái, dũng cảm. Phải tránh tư tưởng kiêu ngạo, công thân, tự tư, tự lợi.*

- *Phải xung phong trong mọi công tác; xung phong là phải đi trước, làm trước để lôi cuốn quần chúng, chứ không phải là xa rời quần chúng.*

- *Phải cố gắng học tập chính trị, văn hoá, nghề nghiệp để tiến bộ mãi, để sẵn sàng trở thành cán bộ tốt, đảng viên tốt.*

- *Phải rèn luyện thân thể cho khoẻ mạnh, khoẻ mạnh thì mới đủ sức để tham gia một cách dẻo dai, bền bỉ những công việc ích nước, dân".*

Sự quan tâm chăm sóc và những lời dạy bảo ân cần, sâu sắc của Bác Hồ kính yêu đã làm các đại biểu hết sức xúc động và thấm thía. Đại hội đã hứa với Bác sẽ ra sức thực hiện tốt những lời Bác dạy, quyết phấn đấu không mệt mỏi cho lý tưởng độc lập, tự do, thống nhất nước nhà và xây dựng chủ nghĩa xã hội mà Bác đã chỉ cho thanh niên nước ta.

Bước sang năm 1960, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ III được tổ chức từ ngày 23/3 đến 25/3/1961 tại Hà Nội. Đại hội đã vinh dự được đón Bác Hồ và đồng chí Tổng Bí thư Lê Duẩn đến thăm và nói chuyện. Người ân cần chỉ ra cho toàn thể cán bộ, đoàn viên và thanh niên phương hướng tu dưỡng rèn luyện về mọi mặt công tác của Đoàn: *Thanh niên “cần phải làm đầu tàu, làm gương mẫu trong phong trào thi đua yêu nước. Phải thực hiện khẩu hiệu: “Đâu Đảng cần thì thanh niên có, việc gì khó có thanh niên làm”*. Bác dạy: *“Thanh niên phải cố gắng học... Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội thì phải có học thức. Cần phải học văn hoá, chính trị, kỹ thuật. Cần phải học lý luận Mác- Lênin kết hợp với đấu tranh và công tác hàng ngày... Học đi đôi với hành”*. Những lời dạy bảo quý báu của Bác Hồ tại Đại hội thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Bác đối với vấn đề đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ hậu bị cho Đảng.

Trong kháng chiến chống đế quốc Mỹ xâm lược, thanh niên miền Bắc thực hiện phong trào *“Ba sẵn sàng”*. Bác Hồ luôn theo dõi sự phát triển của phong trào *“Ba sẵn sàng”*, Người kêu gọi thanh niên, học sinh, sinh viên: *“Các cháu thanh niên, gái cũng như trai, hãy thực hiện tốt “Ba sẵn sàng”, xung phong dâng tất cả tinh thần và lực lượng của tuổi trẻ cho sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, cho Tổ quốc và chủ nghĩa xã hội”*. Khi tuổi trẻ lập được chiến công, Bác khen ngợi: *“Bác rất vui lòng khen ngợi các cháu thanh niên trong cả nước... các cháu là thế hệ anh hùng trong thời đại anh hùng. Bác mong các cháu đều xứng đáng là những anh hùng trong sự nghiệp cách mạng tiêu diệt chủ nghĩa đế quốc và xây dựng xã hội mới”*. Tại lễ kỷ niệm lần thứ 35 ngày thành lập Đoàn (26/3/1966), Bác Hồ và các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước (Lê Duẩn, Trường Chinh, Phạm Văn Đồng)... đã đến với tuổi trẻ. Bác Hồ dạy: *“Với một thế hệ thanh niên hăng hái và kiên cường chúng ta nhất định thành công trong sự nghiệp bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc. Vì vậy, Bác rất tự hào, sung sướng và thấy mình trẻ lại, thấy tương lai của dân tộc ta vô cùng vững chắc và vẻ vang”*. Tuân theo lời Bác dạy, nhân ngày truyền thống vẻ vang của Đoàn, Ban Chấp hành Trung ương Đoàn đã ra lời kêu gọi đoàn viên, thanh niên phát huy khí thế *“Ba sẵn sàng”*, hăng hái tiến lên hàng

đầu trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội, quyết tâm đem lá cờ trăm trận trăm thắng của Đảng và Bác Hồ vĩ đại đi tới đích thắng lợi cuối cùng.

Năm 1969, dù sức khoẻ đã yếu, Bác Hồ vẫn thường xuyên theo dõi tin tức hoạt động học tập và lao động tại các nhà trường. Người rất vui khi biết học sinh Việt Nam trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt vẫn cố gắng học tập và lao động sản xuất. Chiều 19/5/1969, sau khi các thầy thuốc kiểm tra xong sức khoẻ, Bác ngồi viết thư khen các cháu học sinh thôn Phú Mãn, Yên Phương, Bắc Ninh. Bức thư có đoạn: *“Bác rất vui lòng biết các cháu vừa học tập tốt vừa tham gia sản xuất tốt... Các cháu là những người chủ tương lai của nước nhà. Bác mong các cháu luôn luôn cố gắng hơn nữa. Bác cũng mong các cháu thiếu niên ở những địa phương khác làm theo các bạn nhỏ ở hợp tác xã măng non Phú Mãn”*.

Ngày Quốc khánh 2/9 năm 1969 là ngày toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và tuổi trẻ cả nước chịu một tổn thất lớn lao: Chủ tịch Hồ Chí Minh, lãnh tụ vĩ đại của nhân dân Việt Nam qua đời. Vĩnh biệt chúng ta, Bác Hồ đã để lại cho thanh niên Việt Nam *“muôn vàn tình thân yêu”*. Người đánh giá: *“Đoàn viên và thanh niên ta nói chung là tốt, mọi việc đều hăng hái xung phong, không ngại khó khăn, có chí tiến thủ”* và căn dặn: *“Đảng cần phải chăm lo giáo dục đạo đức cách mạng cho họ, đào tạo họ thành những người kế thừa xây dựng chủ nghĩa xã hội vừa “hồng” vừa “chuyên”. Bồi dưỡng thế hệ cách mạng cho đời sau là một việc rất quan trọng và cần thiết”*.

Trải qua hơn 92 năm đấu tranh oanh liệt, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và đoàn viên, thanh niên Việt Nam luôn được sự lãnh đạo chăm sóc trực tiếp của Đảng và Bác Hồ. Đánh giá đúng đắn khả năng cách mạng to lớn của thanh niên, Đảng ta và Bác Hồ kính yêu đặc biệt quan tâm tổ chức, bồi dưỡng đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên thành đội quân xung kích của cách mạng, lực lượng hậu bị của Đảng nhằm kế tục trung thành và xuất sắc sự nghiệp của giai cấp và dân tộc. Từ *“Bức thư tâm huyết”* gửi thanh niên Việt Nam hồi đầu thế kỷ đến lời *“Di chúc”* cuối cùng, Bác Hồ luôn giành cho thanh niên, học sinh, sinh viên Việt Nam tình cảm thương yêu trìu mến và sự chăm sóc ân cần lớn lao. Tên tuổi, cuộc đời và sự nghiệp cách mạng của Người mãi mãi khắc sâu trong muôn triệu trái tim của các thế hệ thanh niên nguyện chiến đấu và chiến thắng dưới ngọn cờ vẻ vang của Người.

*(Nguồn: Nguyễn Quang Tuấn)*

## II. DI TÍCH LỊCH SỬ TRONG NƯỚC

### 14 công trình Di tích quốc gia và vấn đề bảo tồn

Tính đến thời điểm này, Thủ đô Hà Nội có số lượng lớn di tích được vinh danh ở cấp quốc gia đặc biệt và quốc gia: 14/95 di tích quốc gia đặc biệt (14%) và 1.185/3.463 di tích quốc gia của cả nước (34%). Các di tích này phân bố khá đậm đặc, đa dạng về loại hình, niên đại, phong phú về chất liệu, bảo tồn nhiều cổ vật, bảo vật quốc gia, là niềm vinh dự, tự hào của người dân Thủ đô nhưng cũng đặt ra cho Thành phố Hà Nội trách nhiệm nặng nề trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa mà các bậc tiền nhân đã trao truyền lại cho chúng ta.

Thách thức lớn nhất trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị các di sản này là bảo đảm sự hài hòa giữa bảo tồn và phát triển khi mà đô thị đang thay đổi từng ngày. Cụ thể như: việc cải tạo chỉnh trang đô thị cần song hành với việc bảo tồn di sản đô thị; Bảo đảm lợi ích của người dân, cộng đồng sống trong di sản, bảo tồn các giá trị truyền thống trong cuộc sống đô thị hiện đại... Bên cạnh đó, nhu cầu bảo tồn giá trị của hàng ngàn di tích được làm bằng các vật liệu hữu cơ đã và đang xuống cấp ngày càng lớn trong khi nguồn lực kinh phí đầu tư cho công tác này chưa đáp ứng được với nhu cầu thực tế...

Vượt qua các thách thức, nhằm bảo tồn và phát huy tốt các di sản của Thủ đô, trước hết là các di tích Quốc gia đặc biệt, cần phải có sự chung tay góp sức của toàn bộ hệ thống chính trị. Trong đó, Ngành Văn hóa và Thể thao Hà Nội là cơ quan được giao nhiệm vụ quản lý chuyên ngành, các đơn vị quản lý trực tiếp các di tích chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức các hoạt động đáp ứng được việc bảo tồn nguyên vẹn những giá trị tiêu biểu của di sản để phục vụ cộng đồng, quảng bá hình ảnh nhằm thu hút sự quan tâm của nhân dân, đồng bào trong nước và khách quốc tế tới di tích, tạo cơ hội cho sự phát triển du lịch của Thủ đô.

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cấp bách trên, trong thời gian tới, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội đã và đang nỗ lực tăng cường hoàn thiện công tác quản lý các di tích lịch sử văn hóa và danh lam thắng cảnh nói chung, các di tích Quốc gia đặc biệt nói riêng; Tập trung rà soát, bổ sung, hoàn chỉnh hệ thống cơ chế chính sách về bảo tồn và phát huy giá trị di tích ở Thủ đô; Hoàn thiện bộ máy quản lý di tích ở các cấp, quan tâm hơn nữa đến công tác tuyển dụng, đào tạo và đào tạo lại cán bộ đáp ứng yêu cầu của chuyên ngành di sản văn hóa; Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá giá trị, hình ảnh di sản văn hóa của Thủ đô, động viên toàn xã hội quan tâm đến việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa theo đúng quy định của pháp luật; Tăng cường đầu tư bảo tồn và phát huy giá trị di tích, ưu tiên đầu tư dứt điểm cho các di tích Quốc gia đặc biệt; Chủ động xây dựng quy hoạch tổng thể bảo tồn và phát huy giá trị di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn Thủ đô; Nghiên cứu, đánh giá các quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị các di tích quốc gia đặc biệt; Nghiên cứu, lập hồ sơ, tư liệu hóa và phục hồi các di sản văn hóa phi vật thể gắn với các di tích quốc gia đặc biệt đồng thời đầu tư chiều sâu cho việc

duy trì một số ngành nghề thủ công và lễ hội, nghệ thuật trình diễn tiêu biểu độc đáo tại các di tích. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành để di tích được bảo tồn và phát huy giá trị đúng theo quy định của nhà nước và phong tục tập quán tốt đẹp ở cơ sở.

Đối với các di tích quốc gia đặc biệt mà hiện nay chưa có bộ máy riêng, Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội cũng yêu cầu UBND các quận, huyện có trách nhiệm đối với toàn bộ hoạt động liên quan đến công tác quản lý và bảo tồn, phát huy giá trị di tích. Đồng thời, cơ quan chuyên ngành của thành phố cũng cần cử cán bộ tăng cường, hỗ trợ về chuyên môn và đầu tư kinh phí khi cần thiết.

Bên cạnh đó, các cấp, các ngành cần có sự phối hợp chặt chẽ với ngành Văn hóa và Thể thao trong việc lập và triển khai các quy hoạch, dự án đầu tư, xây dựng nhằm bảo đảm hài hòa giữa bảo tồn và phát triển bền vững, giảm bớt và tiến tới loại bỏ những quy hoạch, dự án xây dựng ảnh hưởng xấu đến các di sản văn hóa của Thủ đô.

Thực tế cho thấy các di tích được vinh danh đã tạo cơ hội cho sự phát triển của Thủ đô qua việc quảng bá hình ảnh, khẳng định vị thế, sự thu hút đối với nhân dân, du khách trong nước và quốc tế. Vì vậy chúng ta phải nỗ lực không ngừng để bảo tồn tốt, phát huy bền vững giá trị của các di sản đó và trao truyền lại cho các thế hệ mai sau, xứng đáng với niềm tin của Chính phủ, của đồng bào cả nước và bạn bè quốc tế.

Trân trọng giới thiệu với bạn đọc 14 di tích Quốc gia đặc biệt của Thủ đô Hà Nội, hướng tới bảo tồn và phát huy giá trị của di tích trong dòng chảy của cuộc sống đương đại.

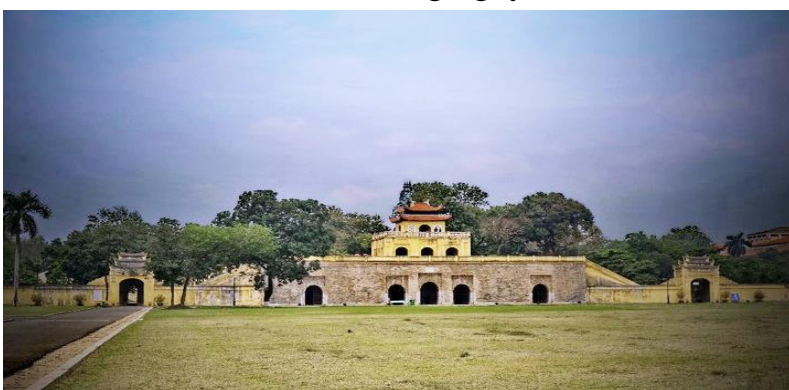
## **1. Khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Phủ Chủ tịch - Di tích lịch sử**

QĐ số 1272/QĐ – TTg ngày 12/8/2009



## **2. Khu trung tâm Hoàng Thành Thăng Long Hà Nội (quận Hai Bà trung) - Di tích lịch sử và khảo cổ**

QĐ số 1272/QĐ – TTg ngày 12/8/2009





### 3. Văn Miếu – Quốc Tử Giám (quận Đống Đa) - Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật

QĐ số 548/QĐ – TTg ngày 10/5/2012



### 4. Di tích lịch sử, kiến trúc nghệ thuật và khảo cổ Cổ Loa (huyện Đông Anh, TP Hà Nội)

QĐ số 1419/QĐ – TTg ngày 27/9/2012



### 5. Di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh Hồ Hoàn Kiếm và Đền Ngọc Sơn (quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội)

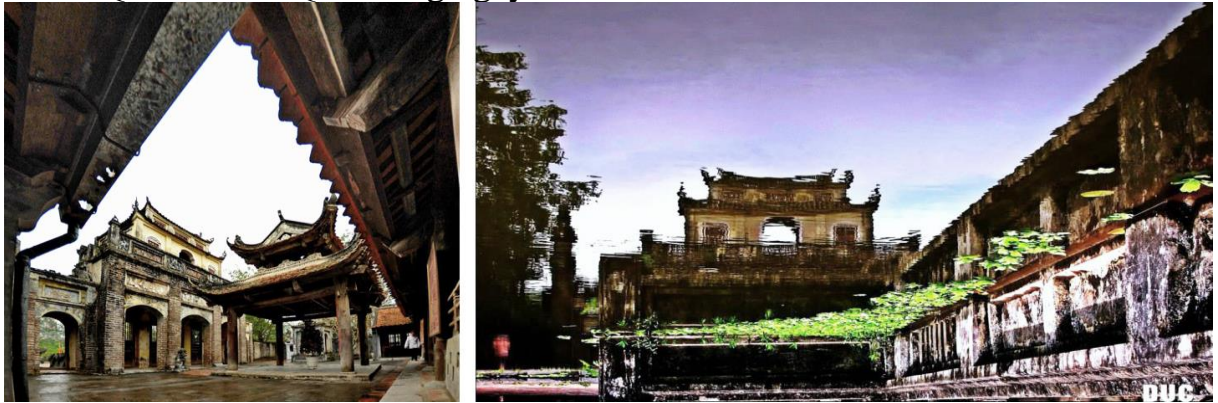
QĐ số 2383/QĐ – TTg ngày 9/12/2013





**6. Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật đền Phù Đồng (huyện Gia Lâm, TP Hà Nội)**

QĐ số 2408/QĐ – TTg ngày 31/12/2014



**7. Di tích kiến trúc nghệ thuật Đình Tây Đằng (huyện Ba Vì, TP Hà Nội)**

QĐ số 2383/QĐ – TTg ngày 9/12/2013



QĐ số 2383/QĐ – TTg ngày 9/12/2013



**9. Di tích lịch sử Đền Hát Môn (huyện Phúc Thọ, TP Hà Nội)**

QĐ số 2383/QĐ – TTg ngày 9/12/2013





**10. Di tích lịch sử và kiến trúc nghệ thuật Chùa Thầy và khu vực núi đá Sài Sơn, Hoàng Xá, Phụng Cách**

(huyện Quốc Oai, TP Hà Nội). QĐ số 2408/QĐ – TTg ngày 31/12/2014



**11. Di tích kiến trúc nghệ thuật Đền Sóc (huyện Sóc Sơn, TP Hà Nội)**

QĐ số 2408/QĐ – TTg ngày 31/12/2014



**12. Di tích kiến trúc nghệ thuật Chùa Tây Phương (huyện Thạch Thất, TP Hà Nội)**

QĐ số 2408/QĐ – TTg ngày 31/12/2014





**13. Di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh Quần thể Hương Sơn  
(Chùa Hương, huyện Mỹ Đức)**

QĐ số 2082/QĐ – TTg ngày 25/12/2017



**14. Di tích kiến trúc, nghệ thuật Đình Chèm (quận Bắc Từ Liêm)**

QĐ số 2082/QĐ – TTg ngày 25/12/2017



*(Nguồn: Sở Văn hóa và Thể thao Hà Nội - Bài đăng trên Tạp chí Kiến trúc số 10-2018)*



## III. THEO DÒNG LỊCH SỬ



# Theo dòng lịch sử THÁNG 3



Kỷ niệm 118 năm Ngày sinh Đồng chí Phạm Văn Đồng (01/3/1906 - 01/3/2024)



Kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống Bộ đội Biên phòng (03/3/1959 - 03/3/2024) và 35 năm Ngày Biên phòng toàn dân (03/3/1989 - 03/3/2024)



Kỷ niệm 114 năm Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3 (08/3/1910 - 08/3/2024)



Kỷ niệm 104 năm Ngày sinh Nữ tướng Nguyễn Thị Định (15/3/1920 - 15/3/2024)



Kỷ niệm 111 năm Ngày sinh Đồng chí Chu Huy Mân (17/3/1913 - 17/3/2024)



Kỷ niệm 11 năm Ngày Quốc tế hạnh phúc (20/3/2013 - 20/3/2024)



Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3/1931 - 26/3/2024)



Kỷ niệm 78 năm Ngày Thể thao Việt Nam (27/3/1946 - 27/3/2024)



## **Anh hùng Trương Văn An**

Anh hùng Trương Văn An sinh năm 1915, quê ở xã Ninh Quới, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu. Khi hy sinh, đồng chí là đảng viên, Bí thư Chi bộ xã Ninh Thạnh Lợi, huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

Đồng chí Trương Văn An tham gia cách mạng từ năm 1945, đến năm 1945 đồng chí không tập kết ra Bắc mà ở lại hoạt động bí mật. Năm 1956 Trương Văn An là Bí thư Chi bộ xã Ninh Thạnh Lợi. Năm 1965, đồng chí công tác tại Ban căn cứ tỉnh uỷ. Đến tháng 10 năm 1967, Trương Văn An được phân công vào bám trụ tại thị xã Sóc Trăng với nhiệm vụ trưởng ban công dân và xây dựng cơ sở. Quá trình công tác, Trương Văn An lập được nhiều thành tích xuất sắc. Năm 1960, đồng chí tham gia phục vụ đơn vị Phú Lợi diệt đồn Cỏ Thim, bao vây bức rút đồn Cai Giăng, giải phóng hoàn toàn xã Ninh Thạnh Lợi. Năm 1967, khi về công tác tại thị xã Sóc Trăng, Trương Văn An phụ trách ban cán sự khu 3, xây dựng một số cơ sở mật, đào nhiều hầm bí mật để nuôi giấu cán bộ. Tại nhà riêng, đồng chí nuôi giấu nữ đồng nghiệp Ba Tốt – khu uỷ viên về chỉ đạo Tổng tiến công xuân Mậu Thân ở Thị xã Sóc Trăng. Ngày 06 tháng 8 năm 1969, Trương Văn An bị bắt do bọn đầu hàng chỉ điểm. Dù giặc tra tấn cực hình, tiêm thuốc làm anh không nói được, nhưng đồng chí vẫn bày tỏ tấm lòng mình trước đông đảo người dân trong chợ thị xã Sóc Trăng. Sau đó, đồng chí Trương Văn An hy sinh tại bệnh viện Phan Bội Châu. Công lao cống hiến qua hai cuộc kháng chiến của đồng chí là tấm gương sáng cho cán bộ, nhân dân học tập.

Ngày 28 tháng 4 năm 2000, Trương Văn An được Nhà nước truy tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân.

*(Nguồn: Trung tâm Nghiên cứu lịch sử tỉnh Bạc Liêu)*



## IV. LỊCH SỬ CÁC NGÀY LỄ, KỶ NIỆM

### **Nguồn gốc và ý nghĩa Ngày Quốc tế phụ nữ (08/3/1910 - 08/3/2024)**

Lịch sử ngày 8/3 bắt đầu từ phong trào của nữ công nhân ngành dệt nước Mỹ vào cuối thế kỷ XIX. Ngày 8/3/1857, các công nhân ngành dệt đứng dậy chống lại những điều kiện làm việc khó khăn và tồi tàn của họ tại thành phố New York. Hai năm sau, cũng trong tháng 3, các nữ công nhân Hoa Kỳ trong hãng dệt thành lập công đoàn đầu tiên đã được bảo vệ và giành được một số quyền lợi.



Khoảng 50 năm sau, ngày 8/3/1908, 15.000 phụ nữ diễu hành trên các đường phố New York đòi tăng lương, giảm giờ làm việc và hủy bỏ việc bắt trẻ con làm việc. Sau đó, Đảng Xã hội Hoa Kỳ tuyên bố Ngày Quốc tế Phụ nữ là ngày 28/2/1909.

Tuy nhiên, đến ngày 8/3/1910, tại Hội nghị phụ nữ do Quốc tế thứ 2 (*Quốc tế Xã hội chủ nghĩa*) tổ chức, 100 đại biểu phụ nữ thuộc 17 nước đòi quyền bầu cử cho phụ nữ. Chủ tịch Hội nghị là bà Clara Zetkin, phụ nữ Đức, đã đề nghị chọn một ngày quốc tế phụ nữ để nhớ ơn những phụ nữ đã đấu tranh trên toàn thế giới. Hội nghị đã quyết định chọn ngày 8/3 làm Ngày Quốc tế Phụ nữ, ngày đoàn kết đấu tranh của phụ nữ với những khẩu hiệu: “*Ngày làm việc 8 giờ*”, “*Việc làm ngang nhau*”, “*Bảo vệ bà mẹ và trẻ em*”.

Từ đó, ngày 8/3 hàng năm trở thành ngày đấu tranh chung của phụ nữ lao động trên toàn thế giới, là biểu dương ý chí đấu tranh của phụ nữ khắp nơi trên thế giới đấu tranh vì độc lập dân tộc, dân chủ, hòa bình và tiến bộ xã hội; vì quyền lợi hạnh phúc của phụ nữ và nhi đồng.

Ở nước ta, vào ngày 8/3 còn là dịp kỷ niệm cuộc khởi nghĩa Hai Bà Trưng, hai vị nữ anh hùng đầu tiên của dân tộc đã có công đánh đuổi giặc ngoại xâm, giữ nguyên bờ cõi, giang sơn đất Việt.

Mùa xuân năm 40, Hai Bà Trưng đã phát cờ khởi nghĩa và nhận được sự hưởng ứng nhiệt liệt của các Lạc hầu, Lạc tướng, của những người yêu nước ở khắp các thị quận và đông đảo lực lượng là phụ nữ tham gia khởi nghĩa.

### ***Ý nghĩa ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3***

Ở một số nước trên thế giới, ngày 8/3 được coi là ngày lễ chính trong năm và tổ chức rất lớn. Trong những xã hội này, đàn ông tặng hoa và quà cho những người phụ nữ trong đời của họ như mẹ, vợ, bạn gái...

Tại một số quốc gia, ngày Quốc tế Phụ nữ được kỷ niệm bằng những hoạt động liên hoan, diễu hành đòi quyền bình đẳng với nam giới, ở các vấn đề thực tiễn như mức lương, cơ hội giáo dục đào tạo, và thăng tiến trong nghề nghiệp, hay là điều kiện an sinh xã hội, chống mại dâm và bạo lực đối với phụ nữ...

### ***Ngày Quốc tế Phụ nữ tại Việt Nam***

Ở nước ta, ngày 8/3 còn là ngày kỷ niệm cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng, 2 vị nữ anh hùng dân tộc đầu tiên đã đánh đuổi giặc ngoại xâm phương Bắc, giành lại chủ quyền dân tộc. Niềm tự hào và ý chí vươn lên của phụ nữ Việt Nam một phần cũng có cội nguồn từ truyền thống dân tộc độc đáo đó.

Tại Việt Nam, để thể hiện sự tôn vinh những người phụ nữ, một nửa thế giới, các cơ quan, đoàn thể, gia đình thường tổ chức kỷ niệm ngày 8/3 rất trang trọng, tràn ngập hoa và những lời chúc tốt đẹp. Ngày 8/3 cũng là ngày nam giới thể hiện sự chăm sóc yêu thương cho người phụ nữ mà họ yêu quý.

(Nguồn: <https://congdoanhaiphong.vn>)



**Kỷ niệm 93 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh  
(26/3/1931 - 26/3/2024)**



### **1. Vai trò của Nguyễn Ái Quốc đối với việc thành lập tổ chức Đoàn**

Ngày 05/6/1911 người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành từ bến cảng Nhà Rồng ra đi tìm đường cứu nước. Với nhiệt huyết của tuổi thanh niên, năm 1917, Người sáng lập “Nhóm những người Việt Nam yêu nước” tại Paris (Pháp), thành phần chủ yếu là thanh niên, mục đích chuẩn bị cho cuộc đấu tranh chính trị chống thực dân Pháp ngay tại Pháp mà hoạt động tiêu biểu là gửi bản yêu sách 08 điểm đòi quyền tự do, dân chủ, quyền bình đẳng và tự quyết của dân tộc Việt Nam. Dự luận Pháp coi đây là quả bom chính trị nổ ngay giữa Paris. Đến tháng 7/1920, khi được đọc “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa” của Lênin, Nguyễn Ái Quốc đã sáng rõ con đường giải phóng dân tộc, từ đó Người quyết định đi theo con đường cách mạng tháng Mười Nga và sau đó tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp, bỏ phiếu tán thành gia nhập Quốc tế III (tháng 12/1920). Năm 1921, tại Paris (Pháp), Nguyễn Ái Quốc thành lập ra “Hội Liên hiệp các dân tộc thuộc địa”, thành viên chủ yếu là thanh niên, mục đích đoàn kết các lực lượng cách mạng chống chủ nghĩa thực dân, thông qua tổ chức này truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin đến các dân tộc thuộc địa. Đây chính là loại hình Quốc tế thanh niên thuộc địa theo quan điểm của Lênin mà Nguyễn Ái Quốc bước đầu bắt tay thực hiện.

Tháng 6/1924, Nguyễn Ái Quốc là đại diện ưu tú của các dân tộc bị áp bức, đại biểu chính thức tại Đại hội Quốc tế Cộng sản lần thứ V tại Matxcova (Nga), Người đã đề nghị với Ban Phương Đông Quốc tế Cộng sản về việc thành lập “Nhóm châu Á” tại trường Đại học Phương Đông nhằm tạo điều kiện cho thanh niên có cơ hội nghiên cứu tình hình, đặc điểm các nước thuộc địa phụ thuộc. Khi tham gia Đại hội Quốc tế thanh niên cộng sản lần thứ IV tại

Matxcova vào tháng 7/1924, Nguyễn Ái Quốc đã chủ trì soạn thảo và trình bày tại Đại hội “*Luận cương về thanh niên thuộc địa*”, trong đó nêu lên yêu cầu cấp bách phải tổ chức, tập hợp lực lượng thanh niên cách mạng và hình thành các đoàn thể thanh niên, xây dựng các tổ chức Thanh niên cộng sản ở thuộc địa.

Tháng 12/1924, tại Quảng Châu, Trung Quốc, Nguyễn Ái Quốc đã tìm hiểu tình hình, tìm cách tiếp cận và làm việc với nhóm thanh niên trong tổ chức Tâm Tâm xã. Người đã nêu lên những thiếu sót trong nhận thức, hành động của nhóm này và khâm phục tinh thần yêu nước đối với các chiến sĩ cách mạng trẻ tuổi. Dưới hình thức mở các lớp bồi dưỡng về chủ nghĩa xã hội khoa học và học thuyết Mác - Lênin, Cách mạng tháng Mười Nga, Quốc tế Cộng sản... Nguyễn Ái Quốc đã tạo nên niềm tin mạnh mẽ cho số thanh niên yêu nước và đưa họ dần đến với chân lý cách mạng. Tháng 02 năm 1925, Nguyễn Ái Quốc tổ chức một nhóm thanh niên bí mật gồm 09 người (*Lý Thụy, Lê Hồng Sơn, Hồ Tùng Mậu, Lê Hồng Phong, Lê Quảng Đạt, Lâm Đức Thu, Vương Thúc Oánh, Lưu Quốc Long và Lâm Văn Dĩnh*). Đây là sự kiện đặc biệt quan trọng mở đầu cho quá trình hình thành và phát triển các tổ chức thanh niên cách mạng theo xu hướng cộng sản cũng như sự ra đời của Đoàn Thanh niên Cộng sản ở nước ta.

Tháng 6 năm 1925, “*Hội Việt Nam cách mạng thanh niên*” với nòng cốt là Cộng sản Đoàn đã chính thức tuyên bố thành lập và bắt đầu mở rộng các hoạt động, tạo ra bước ngoặt quan trọng trong phong trào yêu nước của Nhân dân ta, đặc biệt là của thanh niên. Cơ quan ngôn luận của Hội là báo “*Thanh niên*”, với mục đích truyền bá chủ nghĩa Mác - Lênin vào Việt Nam và chuẩn bị về tư tưởng, chính trị, tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội Việt Nam cách mạng thanh niên đã đặt nền tảng đầu tiên để chuẩn bị cho sự ra đời tổ chức thanh niên sau này.

Cuối năm 1925 đầu năm 1926, Nguyễn Ái Quốc cử đồng chí Hồ Tùng Mậu về Thái Lan để củng cố cơ sở cách mạng của bà con Việt kiều, đồng thời lựa chọn một số thiếu niên ưu tú là con em Việt kiều yêu nước đang học tại trường Hoa - Anh học hiệu (*của một nhà yêu nước người Trung Quốc*) bí mật đưa sang Quảng Châu đào tạo để chuẩn bị cho đội ngũ kế cận cách mạng sau này và chuẩn bị cho việc xây dựng Thanh niên cộng sản Đoàn ở trong nước.

## **2. Vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam với việc thành lập tổ chức Đoàn**

Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ nhất (*tháng 10/1930*) đã đặt nền móng cho sự ra đời của Đoàn Thanh niên cộng sản. Hội nghị đã thông qua: “*Án nghị quyết về tình hình Đông Dương và nhiệm vụ cần kíp của Đảng*”. Đặc biệt là thông qua “*Án nghị quyết về Cộng sản thanh niên vận động*”. Trong Án nghị quyết có ghi: “*Đảng phải thi hành ngay Án nghị quyết của Quốc tế cộng sản Đoàn và giúp cho Đoàn có tính độc lập...*”. “*Đảng Cộng sản phải cần kíp công tác trong quần chúng thanh niên, phải lãnh đạo quần chúng thanh niên... Muốn vậy, chỉ có thể tổ chức ra một đoàn thể của thanh niên mới được*”. “*Trung ương, các xứ ủy, các tỉnh, thành, đặc ủy phải phái ra một số đồng chí trẻ tuổi phụ trách tổ chức ra Thanh niên cộng sản Đoàn và giúp cho Đoàn có tánh chất độc lập*”. “*Án nghị quyết về Cộng sản thanh niên vận*



*động*” là văn kiện nền tảng về lý luận vận động thanh niên đầu tiên của Đảng, đáp ứng kịp thời những đòi hỏi của phong trào yêu nước trong thanh niên đang phát triển và thực sự tạo nên những chuyển biến quan trọng trong sự nghiệp xây dựng tổ chức Đoàn.

Thực hiện Nghị quyết tháng 10/1930 về công tác thanh niên của Trung ương Đảng, các cơ sở Đoàn được xây dựng trên hầu hết các địa phương cả nước, nhưng hệ thống tổ chức của Đoàn vẫn chưa được thống nhất và Đoàn chưa có sinh hoạt riêng. Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương lần thứ 2 diễn ra tại Sài Gòn từ ngày 20 đến ngày 26/3/1931 do Tổng Bí thư Trần Phú chủ trì đã dành nhiều thời gian bàn về công tác xây dựng Đảng và xây dựng Đoàn. Hội nghị đã đề ra nhiệm vụ cần kíp mà Đảng phải làm, trong đó có việc phải nhanh chóng thành lập tổ chức Đoàn: *“Cần kíp tổ chức ra Cộng sản thanh niên Đoàn, Đảng cần kíp đánh tan cái thái độ hờ hững lãnh đạm với vấn đề đó. Lập tức các Đảng bộ địa phương phải mau mau tổ chức những ủy viên tổ chức ra Đoàn, đốc xuất cho chi bộ tổ chức; tổ chức cơ quan báo chương về việc vận động của Đoàn và phải chỉ đạo cho các chi bộ mới thành lập của Đoàn bắt đầu hoạt động trong quần chúng thanh niên... Trong một thời gian ngắn ngủi tới đây, Đảng bộ các địa phương phải gây ra cơ sở của Đoàn...”*.

Sau khi có Nghị quyết của Đảng và Chỉ thị của Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc, các chi bộ đảng ở địa phương đã cử ngay các cấp ủy viên của Đảng phụ trách công tác Đoàn. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, phong trào thanh niên ngày càng lớn mạnh, đã xuất hiện nhiều tổ chức Đoàn cơ sở trên cả 3 miền Bắc, Trung, Nam, một số địa phương đã hình thành hệ thống tổ chức đoàn xã, huyện lên đến tỉnh. Đến cuối năm 1931, số lượng đoàn viên trong cả nước lên đến khoảng hơn 2.500 đoàn viên. Qua cao trào cách mạng 1930 - 1931, với những đóng góp to lớn của đoàn viên, thanh niên cả nước, Ban Chấp hành Quốc tế thanh niên cộng sản đã công nhận Đoàn Thanh niên cộng sản Đông Dương là một bộ phận của Quốc tế thanh niên cộng sản.

Theo đề nghị của Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam, được sự đồng ý của Bộ Chính trị và Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ 3 (tháng 3/1961) đã quyết định lấy ngày 26/3/1931 (một trong những ngày cuối của Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ hai đã bàn và quyết định những vấn đề quan trọng đối với công tác vận động thanh niên) làm ngày kỷ niệm thành lập Đoàn hằng năm.

### **3. Ý nghĩa sự ra đời của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh**

Sự ra đời của Đoàn TNCS Đông Dương (*nay là Đoàn TNCS Hồ Chí Minh*) đáp ứng kịp thời đòi hỏi cấp bách của phong trào thanh niên nước ta lúc bấy giờ. Đây là sự vận động khách quan phù hợp với quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam; đồng thời thể hiện quan điểm sáng suốt, tầm nhìn chiến lược của Đảng ta và Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc về vị trí, tầm quan trọng của thanh niên và công tác thanh niên. Sự ra đời của Đoàn Thanh niên Cộng sản ở Việt Nam trở thành một dấu mốc lịch sử trọng đại của thế hệ trẻ Việt Nam, từ đây những người cộng sản trẻ tuổi đã có tổ chức riêng của mình đặt dưới sự lãnh

đạo, rèn luyện thường xuyên, trực tiếp, toàn diện về mọi mặt của Đảng; luôn sắt son niềm tin với Đảng, trở thành đội dự bị tin cậy của Đảng, lực lượng đông đảo, đội quân xung kích cách mạng, trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên Việt Nam; luôn phấn đấu vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội; xây dựng đất nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

#### **4. Các tên gọi của Đoàn qua các thời kỳ lịch sử**

Trải qua các giai đoạn lịch sử, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã mang nhiều tên gọi khác nhau, cụ thể:

- Từ 1931 - 1936: Đoàn Thanh niên Cộng sản Đông Dương.
- Từ 1936 - 1939: Đoàn Thanh niên Dân chủ Đông Dương.
- Từ 1939 - 1941: Đoàn Thanh niên Phản đế Đông Dương.
- Từ 1941 - 1956: Đoàn Thanh niên Cứu quốc Việt Nam.
- Từ 1956 - 1970: Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam.
- Từ 1970 - 1976: Đoàn Thanh niên Lao động Hồ Chí Minh.
- Từ 1976 đến nay: Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

*(Nguồn: <https://svhttdl.tiengiang.gov.vn>)*



## Tháng Thanh Niên

**Nhiều người thắc mắc tại sao phải có Tháng Thanh niên? Tháng Thanh niên là tháng mấy, có từ khi nào?...**

Theo chia sẻ về lịch sử ra đời của Tháng Thanh niên trên website của Trung ương Đoàn, ông Hoàng Bình Quân, nguyên Ủy viên Trung ương Đảng, nguyên Trưởng ban Đối ngoại Trung ương Đảng, nguyên Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn, cho biết các phong trào thanh niên tình nguyện có từ trước năm 2000, với các hoạt động tình nguyện ở các cơ sở, mạnh nhất là ở TP.HCM.



*Tháng Thanh niên đã thực sự tạo nên dấu ấn trong lòng thanh niên*

*“Qua thực tiễn, chúng tôi chiêm nghiệm rằng muốn phong trào thanh niên tình nguyện phát triển sôi động, hiệu quả, đồng thời tạo hiệu ứng xã hội mạnh mẽ, thì cần phải có không gian, thời gian thỏa đáng hơn để thu hút, tập hợp đông đảo thanh niên tham gia với các công trình, phần việc cụ thể, vì thế cần có một Tháng Thanh niên.*

*Tuy nhiên, để được Đảng, Chính phủ đồng ý lấy tháng 3 hằng năm là Tháng Thanh niên không đơn giản. Để thuyết phục, Đoàn thanh niên tự phát động Tháng Thanh niên năm 2003 với tinh thần “Thanh niên hành động vì cộng đồng, xã hội chăm lo, bồi dưỡng thanh niên”. Thật tuyệt vời, năm đó Tháng Thanh niên rất thành công, không chỉ lôi cuốn thanh niên tham gia sôi nổi mà còn thu hút được đông đảo các tầng lớp nhân dân hưởng ứng nhiệt tình”, ông Quân chia sẻ.*

Từ thực tiễn thành công đó, Đoàn thanh niên báo cáo, trình xin chủ trương và cuối năm 2003, Đảng, Chính phủ đã đồng ý chọn tháng 3 hằng năm làm Tháng Thanh niên, kể từ năm 2004. Đây được xem là sự kiện có ý nghĩa lịch sử, vô cùng quan trọng đối với tuổi trẻ Việt Nam.

Kể từ đó đến nay, Tháng Thanh niên là trung tâm của phong trào Thanh niên tình nguyện và không ngừng phát triển, lôi cuốn hàng chục triệu thanh niên tham gia, trở thành mốc son của phong trào Thanh niên tình nguyện.

Tháng Thanh niên trở thành đợt sinh hoạt chính trị rộng lớn trong cả nước. Những bài học lý luận chính trị, các chuyên đề tuổi trẻ với tư tưởng Hồ Chí Minh, giáo dục lý tưởng sống... được các bạn trẻ nhiệt tình hưởng ứng. Cấp ủy, chính quyền các cấp rất quan tâm đến Tháng Thanh niên, thể hiện sự tin tưởng, trao gửi cho tuổi trẻ trách nhiệm lớn lao, tạo điều kiện thuận lợi để thanh niên phát huy sức trẻ.

*“Với tất cả những hoạt động sôi nổi trên khắp các nẻo đường đất nước, Tháng Thanh niên đã thực sự làm rạng ngời hình ảnh thanh niên Việt Nam trong thời kỳ mới vừa mạnh mẽ, tràn đầy nhiệt huyết, vừa gần gũi, thân thương, được Đảng, Nhà nước tin tưởng, xã hội, nhân dân yêu quý”*, ông Quân đánh giá.

Sau gần 25 năm hình thành và phát triển, Tháng Thanh niên đã thực sự tạo nên dấu ấn trong phong trào thanh niên tình nguyện, cuốn hút hàng chục triệu thanh niên và đông đảo các tầng lớp nhân dân tham gia, hưởng ứng; là môi trường để các bạn trẻ đốt cháy nhiệt huyết, thể hiện tinh thần dấn thân, không ngại gian khó, xung kích tình nguyện trong các việc khó, việc mới, tới các vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo... Các chiến dịch Thanh niên tình nguyện đã góp phần thay đổi diện mạo nông thôn, thành thị, nâng cao đời sống kinh tế - xã hội - văn hóa của nhiều địa phương; khai phá và phát triển nhiều vùng đồi núi, các xã vùng biên, đảo tiền tiêu, góp phần bảo vệ vững chắc an ninh, chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia.

*(Nguồn: thanhnien.vn)*

**Những chính sách có hiệu lực tháng 3 năm 2024****BỔ SUNG SỐ ĐỊNH DANH CÁ NHÂN  
TRONG HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG**

Có hiệu lực từ ngày đầu tiên của tháng 3 (ngày 01/3/2024), [Thông tư 24/2023/TT-NHNN](#) đã sửa đổi, bổ sung các Thông tư về việc xuất trình, cung cấp giấy tờ về dân cư khi thực hiện thủ tục hành chính trong hoạt động ngân hàng.

Theo đó, Thông tư 24 sửa đổi các giấy tờ trong thủ tục hành chính liên quan đến:

- Ngân hàng hợp tác xã: Hồ sơ của thành viên tham gia góp vốn vào ngân hàng hợp tác xã gồm:

- Tên và địa điểm đặt trụ sở chính, giấy phép thành lập/giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; số vốn góp và tỷ lệ, thời hạn góp vốn
- Họ tên, nơi ở hiện tại (trường hợp khác nơi thường trú, tạm trú), số Chứng minh nhân dân (CMND) hoặc định danh cá nhân (với cá nhân là người đại diện theo pháp luật, người đại diện vốn góp).

*(trong khi đó, quy định cũ ngoài CMND thì có thể dùng hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác - quy định mới đã thay những giấy tờ này bằng định danh cá nhân)*

- Hồ sơ đề nghị chấp thuận tăng vốn điều lệ của tổ chức tín dụng phi ngân hàng cổ phần từ trái phiếu chuyển đổi, quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ, quỹ thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận để lại và các quỹ khác bao gồm các tài liệu với cá nhân:

Họ, tên, số CMND/số định danh cá nhân (cá nhân mang quốc tịch Việt Nam), số hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị thay thế hộ chiếu, ngày và nơi cấp với cá nhân không có quốc tịch Việt Nam.

Trong khi đó, quy định cũ đang sử dụng số CMND/số thẻ Căn cước công dân/số hộ chiếu/giấy tờ chứng thực hợp pháp khác, ngày cấp, nơi cấp mà không phân biệt có quốc tịch Việt Nam hay không. Đồng thời, bổ sung thêm giấy tờ là số định danh cá nhân.



## ĐỐI TƯỢNG ĐƯỢC MUA NHÀ Ở TẠI KHU CÔNG NGHỆ CAO

Tại Nghị định số 10/2024/NĐ-CP ngày 1/2/2024 của **Chính phủ có hiệu lực từ 25/03/2024**.

Theo đó, các đối tượng được thuê, mua, thuê mua nhà ở, cơ sở lưu trú phục vụ người lao động trong khu công nghệ cao được quy định tại khoản 5 Điều Điều 14 Nghị định 10 về chính sách phát triển hạ tầng xã hội phục vụ người lao động trong khu công nghệ cao gồm:

- Người lao động được ưu tiên xét mua nhà ở:

- Làm việc trong Ban Quản lý khu công nghệ cao
- Chuyên gia, người lao động có hợp đồng không xác định thời hạn với nhà đầu tư tại khu công nghệ cao.

- Tổ chức là nhà đầu tư, cá nhân là chuyên gia, người lao động làm tại khu công nghệ cao được thuê nhà trong thời gian làm việc, hoạt động tại đây.

(Nguồn: <https://thuvienphapluat.vn>)